

Số: 05/2022/QĐST-DS

Cẩm Khê, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hưởng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tuyên

2. Bà Nguyễn Thị Sâm

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự
thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số:
45/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết
vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của
luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông Trần Công P, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Vũ Văn H, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Bà Đỗ Thị Tuyết L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Trần Công P, bà Đỗ Thị Tuyết L được quyền sử dụng
tổng diện tích đất 12,1 m² (gồm phần diện tích đất 3,2 m² và diện tích đất 8,9 m²
thuộc thửa đất số 77-10, tờ bản đồ số 19; địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện C,

tỉnh Phú Thọ do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Vũ Văn H và bà Hoàng Thị C, ngày 29/12/2006, cụ thể như sau:

- *Diện tích đất 3,2 m²*: Ký hiệu điểm tại các vị trí (14-15-17'-17''-15'-14'-14), trong đó:

Điểm ký hiệu 15 đến điểm 16 dài 0,64 mét;
Điểm ký hiệu 16 đến điểm 17' dài 21,87 mét.
Điểm ký hiệu 17' đến điểm 17'' dài 0,11 mét;
Điểm ký hiệu 17'' đến điểm 15' dài 22,82 mét;
Điểm ký hiệu 15' đến điểm 14' dài 0,9 mét;
Điểm ký hiệu 14' đến điểm 14 dài 0,2 mét.
Điểm ký hiệu 14 đến điểm 15 dài 1,21 mét.

- *Diện tích đất 8,9 m²*: Ký hiệu điểm tại các vị trí (9'-10-10'-17''-17'-17-9') trong đó:

Điểm ký hiệu 9' đến điểm 10 dài 1,58 mét;
Điểm ký hiệu 10 đến điểm 10' dài 0,1 mét;
Điểm ký hiệu 10' đến điểm 17'' dài 7,2 mét;
Điểm ký hiệu 17'' đến điểm 17' dài 0,11 mét;
Điểm ký hiệu 17' đến điểm 17 dài 0,87 mét.
Điểm ký hiệu 17 đến điểm 9' dài 7,15 mét.

Ông Trần Công P và bà Đỗ Thị Tuyết L có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền để xác lập quyền sử dụng đối với diện tích 12,1m²; Ký hiệu điểm tại các vị trí (14-15-17'-17''-15'-14'-14) và (9'-10-10'-17''-17'-17-9').

(Có Sơ đồ đo hiện trạng phần diện tích hai thửa đất và phần diện tích đất tranh chấp ngày 17/8/2021 kèm theo).

2.2. Ông Trần Công P và bà Đỗ Thị Tuyết L có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ giá trị diện tích đất 8,9 m² tại các vị trí (9'-10-10'-17''-17'-17-9') theo Sơ đồ đo hiện trạng ngày 17/8/2021 tương ứng với số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) cho vợ chồng bà Hoàng Thị C và ông Vũ Văn H. Ông P và bà L không phải thanh toán giá trị diện tích đất 3,2 m² tại các vị trí (14-15-17'-17''-15'-14'-14) theo Sơ đồ đo hiện trạng ngày 17/8/2021 cho bà C, ông H. Thời điểm thanh toán số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) tiền vào cùng ngày 12/4/2022 (ông P, bà Ch đã thanh toán đủ số tiền trên).

2.3 *Về án phí*: Ông Trần Công P và bà Đỗ Thị Tuyết L cùng có nghĩa vụ chịu 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Hoàng Thị C số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tam ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tam ứng án phí số 0003937, ngày 22/6/2021; tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND tt. C, h.C;
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hán Hưởng

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TOÀ**

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Nguyễn Hán Hưởng